

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B2**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MD03240**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Thiết kế Web**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032553	Huỳnh Thanh	Bình	24/03/2006			7.5	8	8.0	8.0			8.8		8.4
2	2254802032556	Lê Tường	Duy	07/12/2005			8.5	8.5	7.0	6.0			8.8		8.1
3	2254802032557	Bùi Đăng	Đạt	05/06/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
4	2254802032559	Nguyễn Minh	Hiếu	27/10/2007			9.5	8.5	8.5	9.0			9.0		8.9
5	2254802032560	Võ Thành	Hiếu	08/07/2007			9.5	8.5	7.0	9.0			9.0		8.7
6	2254802032561	Nguyễn Chí	Khải	25/03/2007			9	8	8.0	8.5			8.5		8.4
7	2254802032563	Nguyễn Phi	Phạm	15/08/2006			9	8	9.0	8.5			8.5		8.6
8	2254802032564	Nguyễn Thanh	Thái	08/05/2007			8	8	8.0	7.5			8.8		8.4
9	2254802032566	La Phước	Thạnh	01/09/2006			10	10	9.5	9.0			9.0		9.2
10	2254802032567	Nguyễn Nhật	Tiến	06/12/2007			10	8.5	8.0	9.0			9.3		9.1
11	2254802032568	Ngô Quốc	Toàn	18/08/2007			9.5	9	9.0	9.0			8.8		8.9
12	2254802032569	Nguyễn Nhựt	Trường	24/01/2007			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2254802032571	Trần Phước	Duy	24/09/2006			9.5	9.5	9.5	9.5			8.5		8.9

Châu Đốc, ngày 10 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thanh Phong